

Số: 14 /KH-THPTLQĐ

Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai CNTT, chuyển đổi số trong trường học
Năm học 2024-2025

Căn cứ Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 21/9/2020 của UBND thành phố Hải Phòng về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 1115/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 09/9/2024 về việc Triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị;

Trường THPT Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2024-2025 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp về Kế hoạch chuyển đổi số trong ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030;.
- Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tại đơn vị.
- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL), triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành GDĐT, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu giữa các đơn vị, cơ quan trong ngành Giáo dục; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành Giáo dục với các CSDL tỉnh, quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL của ngành phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GDĐT.
- Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.
- Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT trong quản lý và hoạt động dạy học, quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký số đối với các loại hồ sơ điện tử và đảm bảo theo lộ trình phù hợp.

2. Yêu cầu



- 100% CB, GV, NV nắm bắt được các chủ trương, các văn bản chỉ đạo về công tác chuyển đổi số.

- Tất cả CB-GV-NV trong các nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động chuyển đổi số trong nhà trường, gắn kết chặt chẽ các hoạt động giáo dục với chuyển đổi số.

- Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Đảm bảo đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản trị trường học.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

- Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT, CDS và thống kê giáo dục; thống nhất trong nhận thức đầy đủ, toàn diện về chủ trương CDS của Trung ương, của thành phố và toàn ngành Giáo dục; tập trung xây dựng và hoàn thiện các nền tảng, tiếp tục khơi gợi sự sáng tạo đột phá để ứng dụng CNTT và CDS mạnh mẽ trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Triển khai phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục trên nền tảng cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành. Mở rộng hoàn thiện CSDL ngành, triển khai các hệ thống thông tin quản lý ngành GDĐT, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu giữa các đơn vị, cơ quan trong ngành Giáo dục; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa nhà trường với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL của thành phố phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GDĐT.

- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường.

- Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. CDS trong dạy, học và đánh giá

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông:

- Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng

TRƯỜNG
HƯỚNG
DẪN
TỔ TH
Ế QU
PH

- Triển khai mở rộng, thực hiện ký số văn bản trên hệ thống quản lý hành chính điện tử (HPNET-eOffice), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa nhà trường với các cơ quan quản lý giáo dục và cơ quan quản lý; Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên có chữ ký số cá nhân cho phục vụ việc CDS trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân, tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của đơn vị.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Triển khai học bạ số cho người học theo hướng dẫn của Sở GD &ĐT

+ Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Tiếp tục cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục bảo đảm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT; cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GD&ĐT10 và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng; tiếp tục triển khai hiệu quả hội nghị trực tuyến với Sở GD&ĐT và các đơn vị trường bạn.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

- Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến; Dịch vụ đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non trên Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ toàn trình.

- Tiếp tục triển khai 100% áp dụng giải pháp thanh toán học phí và các khoản thu bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu với CSDL ngành.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ CDS

VÀ
NG
HỌ
TÊN
ĐÔI
HAI

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh nhà trường. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường.

- Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, CDS và làm công tác thống kê trong nhà trường.

6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT

- Rà soát có kế hoạch bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet

- Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục:

- Phân công đ/c Đỗ Thị Lý-Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục; đồng chí Đỗ Văn Hồng-Tổ phó chuyên môn làm đầu mối theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục.

- Ngay từ đầu năm học phân công các đồng chí nhóm Tin học phụ trách các mảng về công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tên ứng dụng, phần mềm	Địa chỉ	Trực tiếp quản lý và hỗ trợ kỹ thuật
Cơ sở dữ liệu ngành	http://truong.haiphong.edu.vn	Nguyễn Thị Minh Thu
Quản lý văn bản	http://qlvb.hpnet.vn	Nguyễn Thị Minh Thu
Email của trường	thpt-lequydon@haiphong.edu.vn	Nguyễn Thị Minh Thu
Tuyển sinh vào 10		Nguyễn Thị Minh Thu
Thi TN THPT	quanly.thitotnghiepthpt.edu.vn	Nguyễn Thị Minh Thu
Tin nhắn giáo dục Smax	http://user.vnedu.vn	BGH, Vũ Tiến Quý, các GVCN
Đánh giá chuẩn nghề nghiệp (TEMIS)	http://temis.cSDL.edu.vn	Đỗ Thị Lý Luu Thị Oanh
Trang web của trường	http://c3lequydonhp.edu.vn http://thptlequydon.haiphong.edu.vn	Phạm Mạnh Hùng
facebook	(HP Lê Quý Đôn)	BGH; Trần Thị Ninh
Phần mềm họp trực tuyến		Phạm Mạnh Hùng
EnetViet	eNetViet	Ban Giám hiệu Vũ Thị Hiền

góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên: bồi dưỡng ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt...

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: mỗi học sinh được học 1 máy tính ở cấp THPT. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Tiến tới xây dựng phòng studio phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Đẩy mạnh triển khai phần mềm Quản lý hồ sơ số sách điện tử tích hợp chữ ký số hỗ trợ lưu trữ hồ sơ số sách điện tử, hồ sơ giấy sau khi số hóa hàng năm sắp xếp khoa học, hỗ trợ công tác truy xuất, tìm kiếm dễ dàng, tiện dụng; Hỗ trợ cán bộ quản lý trong việc ký số các loại hồ sơ, văn bản ngay trên phần mềm, giáo viên trình ký trực tuyến thuận tiện giảm thiểu thời gian, công sức và chi phí, phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập trong nhà trường đảm bảo chất lượng, tránh được nguy cơ mất mát, hư hỏng bởi các lý do không mong muốn từ hồ sơ giấy.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. CDS trong quản trị trường học và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

+ Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý trường học

- Đảm bảo sử dụng các nghiệp vụ quản lý trường học (quản lý học tập, quản lý giảng dạy, quản lý sổ điểm, học bạ điện tử ...) và báo cáo trên Hệ thống CSDL ngành <http://csdl.haiphong.edu.vn>.

- Đảm bảo 100% thực hiện các phân hệ: quản lý người học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

Tên ứng dụng, phần mềm	Địa chỉ	Trực tiếp quản lý và hỗ trợ kỹ thuật
Quản lý chuyên môn	http://qlcm.haiphong.edu.vn	Nguyễn Thị Thanh Diệp Phạm Mạnh Hùng
App ôn tập kiến thức	http://app.onluyen.vn	Nguyễn Thị Thanh Diệp Phạm Mạnh Hùng
Bồi dưỡng giáo viên LMS	http://boiduong.haiphong.edu.vn	Nguyễn Thị Thanh Diệp Phạm Mạnh Hùng
Phần mềm dạy học online MS TEAM	http://login.microsoftonline.com	Nguyễn Thị Thanh Diệp Phạm Mạnh Hùng
Quản lý hồ sơ cán bộ	http://haiphong.qlcb.vn	Nguyễn Thị Bích Hương
Thi đua khen thưởng	http://tdkt.haiphong.edu.vn	Vũ Tiến Quý
Quản lý các văn bản của Đảng bộ	http://qlvb-thanhuy.hpnet.vn	Trần Mạnh Cường Đỗ Thị Lý

2. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, rà soát, đánh giá theo bộ tiêu chí chuyển đổi số Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Tăng cường công tác thể chế:

- Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định, đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

4. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang bị triển khai ứng dụng CNTT trong giáo dục và đào tạo. Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính để dạy môn Tin học, tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính ở cấp Tiểu học, THCS; mỗi học sinh 01 máy tính ở cấp học THPT). Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Phân đầu xây dựng phòng học sản xuất nội dung số phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết



- Rà soát, mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet kết nối (có dây hoặc không dây) đến từng phòng học; Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập – IPS,...) cho hệ thống mạng cục bộ và phần mềm bản quyền cho máy tính của nhà trường

- Sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn đối với hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...); thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

5. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục.

- Giao đồng chí Đỗ Thị Lý- Phó hiệu trưởng phụ trách công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

- CBQL thường xuyên nắm bắt kịp thời và triển khai các văn bản chỉ đạo về CNTT trong năm học.

- Tham mưu với các cấp, các ngành đầu tư CSVC, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác CNTT trong nhà trường.

2. Các tổ chức trong nhà trường

- Quán triệt CB, GV, NV của mình nắm bắt được các chủ trương, các văn bản chỉ đạo về công tác CNTT, tích cực ứng dụng CNTT trong các nhiệm vụ của mình đặc biệt tham gia các cuộc thi về thiết kế, xây dựng bài giảng điện tử, xây dựng thiết bị dạy học số...

ĐƯỢC VÀ
HƯỚNG
NG H
THỜI
QUÝ Đ
HỒ H

- Mỗi CB, GV, NV tích cực tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ học sinh và học sinh về ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch, thực hiện lồng ghép nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn đạt hiệu quả

3. Tiến trình thực hiện

tt	Thời gian	Nội dung thực hiện	Sản phẩm
1	9/2024	Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS năm học 2024-2025.	Kế hoạch
2	9/2024	Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục; Phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách và cán bộ làm đầu mối thực hiện triển khai các nhiệm vụ CNTT, CDS	Báo cáo kết quả
3	Trước 20/10/2024	Rà soát, tổng hợp số liệu về ứng dụng CNTT, CDS gửi về phòng GD&ĐT	Báo cáo kết quả
4	trước ngày 20/01/2025	Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS học kỳ 1 năm học 2024-2025, Số liệu về ứng dụng CNTT, CDS gửi Sở GD&ĐT	Báo cáo kết quả
5	Trước 25/5/2025	Triển khai việc tự đánh giá mức CDS của cơ sở giáo dục theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT. Công bố mức độ CDS của các đơn vị trên cổng thông tin của đơn vị	Quyết định công nhận

4. Chế độ thông tin báo cáo

Các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo tổng kết năm học.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, năm học 2024-2025 của trường THPT Lê Quý Đôn. Trên cơ sở những nội dung của kế hoạch này, các tổ chức, cá nhân trong nhà trường có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch và nghiêm túc thực hiện phù hợp các nhiệm vụ của từng lĩnh vực.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Các tổ CM, tổ VP (để th/h);
- Website của trường;
- Lưu VP.



Trần Mạnh Cường